

Số: 131/2023/QĐST-HNGĐ

Đông Hòa, ngày 28 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 189/2023/TLST- HNGĐ ngày 7/7/2023, giữa:

Nguyên đơn: ông Trần Ngọc C, sinh năm: 1982;
Nơi cư trú: thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Bà Trần Thị Mai T, sinh năm: 1991;
Nơi cư trú: Khu phố A, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Trần Ngọc C, sinh năm 1982 và bà Trần Thị Mai T, sinh năm: 1991 (được UBND xã H, huyện Đ cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 46, ngày 05/6/2018).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên thống nhất giao con chung tên Trần Ngọc Trường S, sinh ngày 29/4/2019 cho ông Trần Ngọc C được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Giao con chung tên Trần Diệu Mai X, sinh ngày 08/7/2021 cho bà Trần Thị Mai T được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Mỗi người nuôi một con nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Ngọc C, bà Trần Thị Mai T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: ông Trần Ngọc C tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền này được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông C đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006896 ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên nên ông Trần Ngọc C được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoan